

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2022/HS-ST
Ngày 09 – 9 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đại Minh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Trung

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 249/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khắc D**; Sinh năm 1993; Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Liên gia 5, tổ dân phố 2, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị L1, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01.

Ngày 02/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số: 186/2020/HS-ST. Ngày 27/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

Ngày 24/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số: 23/2014/HSST. Ngày 11/5/2014 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Ngày 31/8/2017 bị Ủy ban nhân dân phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 31/8/2017, tại Quyết định số 398/QĐ-UBND, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 16/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng, tại Quyết định số 15/2018/QĐ-TA. Ngày 24/4/2019 chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/6/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Chị Lê Thị Mỹ L2, sinh năm 1994, vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Số 21/20B Nguyễn An N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Phạm Văn C, sinh năm 1988, vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT: Thôn C1, xã T1, huyện Trục N, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở hiện nay: Số 172 M, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Ngọc Thành, sinh năm 1992, vắng mặt.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 2, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 5, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1963, có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/5/2022 đến ngày 30/5/2022, do không có tiền tiêu nên Nguyễn Khắc D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ ngày 21/5/2022, Nguyễn Khắc D đi bộ một mình trên đường Y Wang, phường E, thành phố B để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến dãy trọ tại địa chỉ 21/20B đường Nguyễn An N, D thấy cổng ra vào của dãy trọ mở nên đi vào trong thì thấy phòng trọ số 04 của chị Lê Thị Mỹ L2, đóng cửa nhưng không khóa. D lén lút mở cửa vào trong phòng trọ, quan sát thấy chị L2 đang nằm ngủ trên nệm, có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, dung lượng 128Gb, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A7, D lén lút đi đến trộm cắp 02 điện thoại trên rồi đi ra ngoài và khép cửa lại. Trong lúc D đang khép cửa thì chị L2 phát hiện và tri hô nên D bỏ chạy thoát ra đường Nguyễn An N rồi về nhà D tại đường liên gia 5, tổ dân phố 2, phường K, thành phố B. Trên đường đi, D kiểm tra 02 điện thoại vừa trộm cắp được thì thấy điện thoại nhãn hiệu SamSung A7 màu vàng không có sim, điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu trắng có kèm ốp lưng bằng nhựa màu trắng, có gắn sim. Cả hai chiếc điện thoại trên đều có cài mật

khẩu khóa màn hình. Để tránh bị phát hiện, D tháo sim và ốp lưng gắn kèm điện thoại Iphone vứt bỏ dọc đường (chưa xác định địa điểm). Đến trưa ngày 21/5/2022, D lấy 02 chiếc điện thoại đã trộm cắp được đi đến tiệm sửa chữa điện thoại Tiến Thành, ở địa chỉ 142 Phan Huy Chú, phường K, thành phố B, của anh Nguyễn Ngọc Thành và nhờ Thành mở khóa hai chiếc điện thoại trên thì Thành nói chỉ mở được chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng. Lúc này, D hỏi Thành mua chiếc điện thoại hiệu Samsung giá bao nhiêu thì Thành nói giá 600.000 đồng nên D bán chiếc điện thoại này cho Thành được số tiền 600.000 đồng rồi cầm chiếc điện thoại hiệu Iphone 13 promax về cất giấu, số tiền có được D tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua chiếc điện thoại di động hiệu SamSung A7 từ D thì Thành đã bán cho một người nam giới (chưa xác định lai lịch) được số tiền 900.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 00 giờ ngày 30/5/2022, Nguyễn Khắc D một mình đi bộ trên đường M, phường T2, thành phố B theo hướng về cuối đường M để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến trước số nhà 172 M, D thấy có một xe ô tô bán tải màu trắng, biển số 47C-214.78 đậu trên vỉa hè, đầu xe quay vào nhà. D lén lút mở thùng xe để tìm tài sản thì thấy bên trong có 01 máy hàn nhãn hiệu Jasic weldcom NB-250E; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8103; 01 đế sạc pin Makita DC18SD; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701; 01 máy siết bulong nhãn hiệu Makita 18V DTW285RME; 01 máy mài hiệu Makita 9553NB; 01 máy mài hiệu Stanley STGS5100; 01 máy khoan hiệu Makita DHP453 của anh Phạm Văn C. D đóng thùng xe lại rồi tiếp tục đi bộ được khoảng 200m thì thấy ở lề đường có một chiếc xe rửa cũ. D lấy chiếc xe rửa này rồi quay lại lấy các tài sản trong thùng xe bán tải nêu trên bỏ lên xe rửa đẩy đi đến hẻm 167, đường Vạn Xuân, phường E, thành phố B. Tại đây, D cất giấu các tài sản vừa trộm cắp được vào một bụi cỏ và vứt bỏ chiếc xe rửa ở lề đường rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 30/5/2022, D đón xe taxi (chưa xác định hãng xe, biển số xe và nhân thân lai lịch tài xế) chở D đến địa điểm cất giấu các tài sản nêu trên. Khi đến gần vị trí cất giấu tài sản, D nói người nam giới điều khiển xe taxi đứng đợi còn D đi vào lấy các tài sản đã trộm cắp được ra để ở lề đường rồi sau đó bỏ các tài sản nêu trên vào trong cốp xe và nói tài xế chở D cùng các tài sản trên về nhà nhưng D không nói cho tài xế biết các tài sản trên do D trộm cắp mà có. Khi về đến nhà, D cất giấu các tài sản trộm cắp được vào một hố đất ở sau vườn nhà để tìm nơi tiêu thụ.

Tại Kết L định giá tài sản số: 100/KL-HĐĐGTS ngày 25/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết L:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, dung lượng 128Gb, màu trắng, số Imei: 351339414883592, tài sản đã qua sử dụng (tài sản thu hồi được); trị giá: 23.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A7, màu vàng, tài sản đã qua sử dụng (tài sản không thu hồi được); trị giá: 1.100.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại Iphone 13 promax, bằng nhựa, màu trắng, đã qua sử dụng (tài sản không thu hồi được). Hội đồng định giá không đủ cơ sở để định giá tài sản. Tổng trị giá tài sản: 24.600.000 đồng.

Tại Kết L định giá tài sản số: 111/KL-HĐĐGTS ngày 09/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết L:

01 máy hàn nhãn hiệu Jasic weldcom NB-250E, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 11.000.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8103, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 900.000 đồng; 01 đế sạc pin Makita DC18SD, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 450.000 đồng; 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 2.600.000 đồng; 01 máy siết bulong nhãn hiệu Makita 18V DTW285RME, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 2.400.000 đồng; 01 máy mài hiệu Makita 9553NB, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 900.000 đồng; 01 máy mài hiệu Stanley STGS5100, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 435.000 đồng; 01 máy khoan hiệu Makita DHP453, tài sản đã qua sử dụng, (tài sản thu hồi được); trị giá: 2.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản: 21.185.000 đồng.

Cáo trạng số 264/CT-VKS-HS ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B truy tố bị cáo Nguyễn Khắc D, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc D khai: Hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Vào ngày 21/5/2022 bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 của chị Lê Thị Mỹ L2. Ngày 30/5/2022 bị cáo đã lén lút trộm cắp: 01 máy hàn nhãn hiệu Jasic weldcom NB-250E, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8103, 01 đế sạc pin Makita DC18SD, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701, 01 máy siết bulong nhãn hiệu Makita 18V DTW285RME, 01 máy mài hiệu Makita 9553NB, 01 máy mài hiệu Stanley STGS5100 và 01 máy khoan hiệu Makita DHP453 của anh Phạm Văn C.

- Tại phiên tòa đại D Viện kiểm sát nhân dân TP. B giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử lý vật chứng đã trao trả gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, dung lượng 128Gb, màu trắng, số Imei: 351339414883592 cho chị Lê Thị Mỹ L2 và 01 máy hàn nhãn hiệu Jasic weldcom NB-250E, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8103, 01 đế sạc pin Makita DC18SD, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701, 01 máy siết bulong nhãn hiệu Makita 18V DTW285RME, 01 máy mài hiệu Makita 9553NB, 01 máy mài hiệu Stanley STGS5100, 01 máy khoan hiệu Makita DHP453 cho anh Phạm Văn C.

Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng của bị cáo Nguyễn Khắc D có được từ việc bán chiếc điện thoại Samsung A7.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết L: Ngày 21/5/2022 tại phòng trọ số 04, địa chỉ 21/20B Nguyễn An N, phường E, thành phố B, bị cáo Nguyễn Khắc D đã lén lút trộm cắp gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 của chị Lê Thị Mỹ L2; Ngày 30/5/2022 tại trước số nhà 172 M, phường T2, thành phố B, bị cáo Nguyễn Khắc D đã lén lút trộm cắp gồm: 01 máy hàn nhãn hiệu Jasic weldcom NB-250E, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8103, 01 đế sạc pin Makita DC18SD, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701, 01 máy siết bulong nhãn hiệu Makita 18V DTW285RME, 01 máy mài hiệu Makita 9553NB, 01 máy mài hiệu Stanley STGS5100 và 01 máy khoan hiệu Makita DHP453 của anh Phạm Văn C. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 45.785.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân TP. B truy tố bị cáo Nguyễn Khắc D về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a) ”

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm bất hợp pháp đối với quyền sở hữu về tài sản của các bị hại, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, buộc phải nhận thức được việc làm của mình, biết tài sản của

người khác được pháp luật bảo vệ, ai xâm phạm bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì động cơ tham lam tư lợi, coi thường pháp luật nên vào ngày 21/5/2022 và ngày 30/5/2022 bị cáo Nguyễn Khắc D đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Lê Thị Mỹ L2 và anh Phạm Văn C, tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 45.785.000 đồng. Vì vậy, bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số: 23/2014/HSST; Ngày 31/8/2017 bị Ủy ban nhân dân phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, trong thời hạn 03 tháng, về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Ngày 16/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 tháng.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 02/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 186/2020/HS-ST. Ngày 27/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; Bị cáo thực hiện 02 lần phạm tội vào ngày 21/5/2022 và ngày 30/5/2022, mỗi lần chiếm đoạt tài sản có trị giá trên 2.000.000 đồng. Nên bị cáo đã phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm C trong xã hội.

[6] Đối với anh Nguyễn Ngọc Thành là người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 từ bị cáo Nguyễn Khắc D trộm cắp được mà có nhưng anh Thành không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với bà Phạm Thị L1 là người đã phát hiện và tự nguyện giao nộp các tài sản do bị cáo trộm cắp được mà có (vụ thứ hai). Bà L1 không biết các tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người đã mua chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung A7 từ anh Nguyễn Ngọc Thành, là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có; người điều khiển xe taxi chở các tài sản do bị cáo trộm cắp mà có và chủ sở hữu chiếc xe rửa. Hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án này để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với tài sản của anh Phạm Văn C bị mất đã nhận lại đầy đủ, anh Phạm Văn C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 của chị Lê Thị Mỹ L2 bị cáo trộm cắp được mang đi bán, không thu hồi được, chị Lê Thị Mỹ L2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản bị mất nên không đề cập giải quyết.

Anh Phạm Văn C và chị Lê Thị Mỹ L2 không còn yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 600.000 đồng, đây là số tiền bị cáo Nguyễn Khắc D có được từ việc bán chiếc điện thoại Samsung A7 trộm cắp mà có cho anh Nguyễn Ngọc Thành mà có nên cần truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, dung lượng 128Gb, màu trắng, số Imei: 351339414883592. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Lê Thị Mỹ L2. Ngày 11/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị L2 nhận quản lý, sử dụng.

Đối với: 01 máy hàn nhãn hiệu Jasic weldcom NB-250E, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8103, 01 đế sạc pin Makita DC18SD, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701, 01 máy siết bulong nhãn hiệu Makita 18V DTW285RME, 01 máy mài hiệu Makita 9553NB, 01 máy mài hiệu Stanley STGS5100, 01 máy khoan hiệu Makita DHP453. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Phạm Văn C. Ngày 11/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh C nhận quản lý, sử dụng.

Xét thấy việc trao trả trên là đúng, phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khắc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 15/6/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Văn C và chị Lê Thị Mỹ L2 không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, dung lượng 128Gb, màu trắng, số Imei: 351339414883592 cho chị Lê Thị Mỹ L2; 01 máy hàn nhãn hiệu Jasic weldcom NB-250E, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8103, 01 đế sạc pin Makita DC18SD, 01 máy khoan nhãn hiệu Makita M8701, 01 máy siết bulong nhãn hiệu Makita 18V DTW285RME, 01 máy mài hiệu Makita 9553NB, 01 máy mài hiệu Stanley STGS5100, 01 máy khoan hiệu Makita DHP453 cho anh Phạm Văn C nhận quản lý, sử dụng.

- Truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng của bị cáo Nguyễn Khắc D.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Khắc D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT; tỉnh;
- CA TP. BMT;
- THAHS; CCTHADS TP. BMT;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đại Minh